



PHẠM LAN ANH

NHẬN DIỆN ĐÚNG BẢN CHẤT GIAO DỊCH GÓP VỐN – GÓC NHÌN TỪ ÁN LỆ SỐ 78/2025/AL

Ngày 25/12/2025, Tòa án nhân dân (TAND) tối cao đã công bố 10 án lệ theo Quyết định số 339a/QĐ-CA của Chánh án TAND tối cao. Theo đó, các Án lệ được nghiên cứu, áp dụng trong hoạt động xét xử kể từ ngày 01/02/2026. Trong số các Án lệ được công bố, đáng chú ý có Án lệ số 78/2025/AL (**Án lệ số 78**) liên quan đến việc xác định mục đích góp vốn vào công ty, các doanh nghiệp cần lưu ý tham khảo trong quá trình hoạt động của mình.

Án lệ số 78 được phát triển từ Quyết định giám đốc thẩm số 17/2022/KDTM-GDT ngày 13/12/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao về vụ án kinh doanh thương mại “Tranh chấp giữa các thành viên công ty với công ty” giữa nguyên đơn - Trần Mạnh H và bị đơn - Công ty TNHH Đ (**Công ty Đ hoặc Công ty**). Theo nội dung tranh chấp, Công ty Đ được thành lập bởi hai cá nhân vào năm 2001. Để huy động thêm vốn đầu tư mặt bằng và nhà xưởng sản xuất, hai thành viên của Công ty Đ đã đề nghị Nguyên đơn góp vốn vào Công ty. Năm 2001, qua trao đổi miệng giữa Nguyên đơn với các thành viên cá nhân của Công ty, các bên đồng ý rằng ba cá nhân (gồm Nguyên đơn) mỗi người góp 1/3 vốn vào Công ty và được hưởng lợi nhuận theo tỷ lệ góp vốn này. Trong vòng 12 năm tiếp theo từ 2003 đến 2015, Nguyên đơn được Bị đơn chia lợi nhuận bằng tiền. Biên bản họp hội đồng thành viên của Công ty Đ lập ngày 22/3/2017 ghi nhận phần vốn góp của Nguyên đơn là 38%; Nguyên đơn và hai thành viên được chia lợi nhuận với tỷ lệ như nhau. Biên bản họp hội đồng thành viên ghi nhận Nguyên đơn không tham gia hoạt động điều hành kinh doanh của Công ty. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Bị đơn không ghi nhận Nguyên đơn là thành viên Công ty.

Năm 2008, khi yêu cầu ghi nhận tên mình vào Công ty không được chấp nhận, Nguyên đơn đã khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định Nguyên đơn là thành viên Công ty, đồng thời yêu cầu Bị đơn phải tiến hành thủ tục tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để bổ sung Nguyên

đơn là thành viên Công ty với số vốn đã góp.

Bị đơn phản đối và cho rằng Nguyên đơn chuyển tiền cho hai cá nhân thành viên Công ty là để kinh doanh và hưởng lãi, không phải là góp vốn để trở thành thành viên Công ty.

Quá trình xét xử, Tòa án sơ thẩm, phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, xác nhận Nguyên đơn trở thành thành viên góp vốn của Công ty với tỷ lệ vốn góp là 1/3, buộc Công ty thực hiện thủ tục bổ sung Nguyên đơn là thành viên Công ty tại Cơ quan đăng ký kinh doanh theo tỷ lệ vốn góp Nguyên đơn yêu cầu là 33,2%. Bị đơn tiếp tục đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm bản án sơ thẩm và phúc thẩm.

Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm nhận định như sau:

Nguyên đơn không đưa ra được các chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Biên bản họp Hội đồng thành viên ngày 22/3/2017 chỉ ghi nhận việc góp vốn của Nguyên đơn tại Công ty. Hội đồng thẩm phán TAND tối cao nhận định rằng trong Biên bản họp Hội đồng thành viên ngày 22/3/2017 không có nội dung nào xác nhận đây là vốn góp để thành lập Công ty hay nâng vốn điều lệ của Công ty theo quy định, không có nội dung nào thể hiện nghĩa vụ và trách nhiệm của mỗi người tương ứng với phần vốn góp của mình đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty theo Điều lệ. Mặt khác, tại Biên bản này, Nguyên đơn tự xác định không tiến hành việc kinh doanh của Công ty. Trên thực tế, việc đăng ký tăng vốn điều lệ tương ứng số tiền Nguyên đơn góp tại Công ty chưa được công nhận do chưa đăng ký và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao nhận định việc góp vốn điều lệ để trở thành thành viên Công ty và việc góp vốn để kinh

doanh là 2 vấn đề khác nhau. Do các bên không có thỏa thuận, không đăng ký tăng vốn điều lệ nên việc xác định Nguyên đơn góp 33,3% vốn điều lệ tại 2 bản án trước đó là không có cơ sở, chỉ có cơ sở xác định Nguyên đơn góp vốn kinh doanh.

Án lệ 78/2025/AL gợi mở câu chuyện về việc xác định rõ bản chất của một giao dịch góp vốn. Trên thực tế, việc góp vốn vào công ty để cùng hợp tác kinh doanh hay việc góp vốn nhằm tăng vốn điều lệ sau đó dùng để thực hiện hoạt động kinh doanh đều rất phổ biến; tuy nhiên, 02 hoạt động này dễ gây nhầm lẫn do có nhiều điểm tương đồng. Đối với việc góp vốn để cùng hợp tác kinh doanh, bên góp vốn không trở thành thành viên công ty, chỉ được chia lợi nhuận thu được từ việc khai thác nguồn vốn đã góp, đồng thời phải chịu rủi ro tương ứng từ việc sử dụng vốn góp. Đối với hình thức góp vốn nhằm tăng vốn điều lệ, cá nhân góp vốn trở thành thành viên công ty, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ và quy định pháp luật có liên quan.

Nhằm hạn chế tranh chấp liên quan đến góp vốn phát sinh, từ Án lệ 78/2025/AL, có thể khái quát một số lưu ý đối với các doanh nghiệp khi thực hiện các hình thức góp vốn nêu trên như sau:

(i) Đối với trường hợp góp vốn làm thay đổi vốn điều lệ, doanh nghiệp cần đảm bảo tuân thủ trình tự, thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ theo quy định. Doanh nghiệp có trách nhiệm đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính nơi đặt trụ sở chính đối với thông tin về vốn điều lệ điều chỉnh trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi theo quy định tại khoản 1, Điều 44, Nghị định 168/2025/NĐ-CP.

Ngoài ra, doanh nghiệp cần lưu ý đảm bảo hoàn thiện hồ sơ pháp lý nội bộ liên quan đến việc điều chỉnh vốn điều lệ. Ví dụ, tại Án lệ 78/2025/AL, đối với Bị đơn là công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, Tòa án đã xác định các loại chứng cứ thể hiện thông tin thành viên Công ty dựa trên các quy định của Luật Doanh nghiệp bao gồm: Giấy chứng nhận góp vốn, Sổ đăng ký thành viên, Điều lệ Công ty.

(ii) Việc góp vốn để cùng hợp tác kinh doanh hay góp vốn nhằm tăng vốn điều lệ nên được thỏa thuận bằng văn bản, xác định rõ quyền và lợi ích của các bên theo từng hình thức góp vốn.

(iii) Trong quá trình thực hiện giao dịch góp vốn, doanh nghiệp cũng cần lưu ý tuân thủ các quy định pháp luật về kế toán, sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty.

Trong trường hợp Quý Khách hàng có nhu cầu tìm hiểu chi tiết hơn về các quy định trong lĩnh vực doanh nghiệp, Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự sẵn sàng tư vấn, giải đáp và hỗ trợ Quý Khách hàng thực hiện các thủ tục có liên quan (nếu có).

Lưu ý:

Bài viết này chỉ nhằm mục đích cung cấp các thông tin chung và không nhằm cung cấp bất kỳ ý kiến tư vấn pháp lý cho bất kỳ trường hợp cụ thể nào.

Các quy định pháp luật được dẫn chiếu trong nội dung bài viết có hiệu lực vào thời điểm đăng tải bài viết nhưng có thể đã hết hiệu lực tại thời điểm Quý Khách hàng tiếp cận bài viết này.

Tìm hiểu thêm về NHQuang tại:

